

TẤM NHỰA KÍNH POLYCARBONATE
OCEAN LITE[®]
NÂNG TẦM SẢN PHẨM VIỆT



HƯỚNG DẪN THI CÔNG VẬN CHUYỂN - BẢO QUẢN

TẤM NHỰA KÍNH POLYCARBONATE **OCEAN LITE**

TẤM NHỰA KÍNH POLYCARBONATE OCEAN LITE

LẮP ĐẶT TẤM NHỰA DẠNG ĐẶC, ĐẶC SẴN, RỘNG

Đặt tấm nhựa có màng thương hiệu sản phẩm hướng ra ngoài ánh sáng mặt trời (bề mặt của tấm nhựa được phủ lớp UV chống tia cực tím).

Trong vòng 24 giờ sau khi hoàn thiện lắp đặt tấm nhựa, phải gỡ bỏ màng bảo vệ để tránh việc sức nóng từ ánh sáng mặt trời làm chảy lớp màng và dính chặt lại bề mặt tấm.

Độ dốc tối thiểu của mái nhựa là 5% để thoát nước dễ dàng.



Mặt có chữ hướng lên trên

1. KHOẢNG CÁCH XÀ GỖ

ĐỘ DÀY TẤM (MM)	1.5 - 2.0	2.1 - 3.0	3.1 - 4.0	4.1 - 5.0	5.1 - 6.0	6.1 - 8.0	8.1 - 10.0	10.1 - 18.0
KHOẢNG CÁCH (MM)	350 - 400	410 - 500	510 - 600	610 - 700	710 - 800	810 - 900	910 - 1000	1010 - 1200

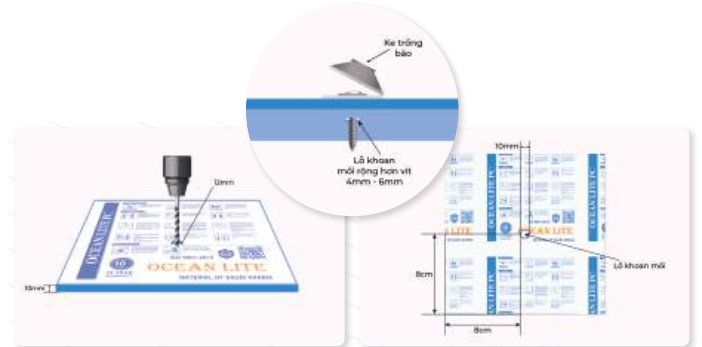
=> Giáp lại giữa 2 tấm nhựa để khe hở từ 15mm đến 20mm và phải có thanh đỡ trên dưới cho giáp lại giữa 2 tấm nhựa hoặc dùng nẹp sập. Không bôi keo xuống khe giáp lại giữa hai tấm
***Lưu ý:** tấm từ 4mm trở lên thì nên dùng nẹp sập. Đảm bảo tấm lợp không bị võng quá 50mm.



Khoảng cách xà gỗ

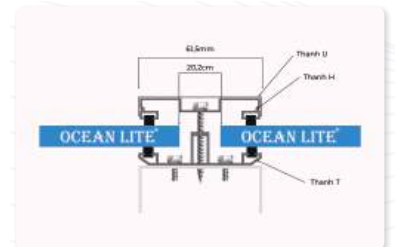
2. KHOAN MỖI

- Tất cả nhựa trước khi lợp bắt buộc phải khoan mỗi và bơm silicon có gốc Oxime vào lỗ khoan mỗi. Đường kính lỗ khoan phải rộng hơn đường kính thân vít từ 6mm đến 8mm để trừ hao độ co giãn của tấm khi thay đổi nhiệt độ.
- Tấm nhựa dày dưới 5mm khoan lỗ ϕ 12mm.
- Tấm nhựa từ 5mm trở lên bắt buộc phải khoan lỗ ϕ 14mm.
- Khi khoan mỗi phải khoan vít vuông góc với tấm nhựa.



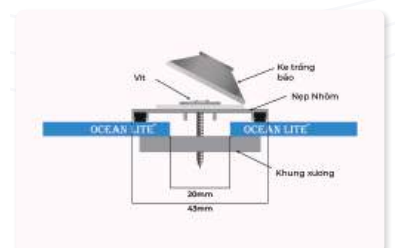
3. BẮT VÍT

- Không được bắt vít chặt, dùng vít có ke chụp nhựa hoặc ke inox. Tuyệt đối không được bắt vít không.
- Không bắt vít sát mép nhựa (Khoảng cách bắt vít tối thiểu là 10cm với mép nhựa).
- Khoảng cách giữa các điểm bắt vít từ 40cm - 60cm tùy vào độ dày của nhựa.



4. GIÁP LẠI GIỮA HAI TẤM

- Khi nối giữa 2 tấm nhựa với nhau phải dùng Nẹp nhôm chuyên dụng để nối, khe hở giữa 2 tấm cách nhau từ 15mm đến 20mm để trừ hao độ giãn nở của nhựa và phải có khung xà gỗ đỡ dưới cho tấm nhựa.
- Dùng keo silicon trung tính có gốc Oxime cho tấm nhựa.



5. CẮT TẤM

- Dùng lưỡi cắt gỗ hoặc máy cắt CNC chuyên nghiệp, không dùng các loại lưỡi cắt khác để tránh làm hỏng tấm nhựa.

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN, VẬN CHUYỂN TẤM NHỰA DẠNG ĐẶC, ĐẶC SẴN, RỒNG

1. Vận chuyển tấm nhựa bằng xe nâng có kích thước tương ứng. Nếu sử dụng tay, cần đảm bảo tấm không bị kéo lê hoặc đánh rơi. Có thể trải phẳng hoặc cuộn tròn tấm để vận chuyển, tuy nhiên không ghi ép cuộn quá đường kính tối thiểu. Đường kính tối thiểu để cuộn tương đương 175 lần độ dày tấm

Ví dụ

ĐỘ DÀY TẤM (MM)	1.5 - 2.0	2.1 - 3.0	3.1 - 4.0	4.1 - 5.0	5.1 - 6.0	Từ 6mm - 18mm
ĐƯỜNG KÍNH TỐI THIỂU (MM)	263 - 350	367 - 525	542 - 700	717 - 875	892 - 1050	Để tấm phẳng

2. Quá trình vận chuyển nâng, dỡ tấm nhựa cần cẩn thận. Đối với cuộn nhựa to, nặng có thể sử dụng cầu, hoặc đỡ bằng nệm cao su, lốp xe trước khi tiếp xúc với nền công trình, không để cuộn nhựa đập mạnh hoặc rơi xuống đất .



Dùng xe nâng hoặc cầu



Sử dụng tấm cao su làm đệm đỡ

3. Nếu chưa thi công ngay cần bảo quản ở nơi có mái che để tối đa được tuổi thọ của tấm nhựa khi đưa vào sử dụng. Không phơi tấm dạng cuộn dưới trời mưa hoặc nắng trực tiếp chiếu vào quá lâu, việc này khiến màng phim nóng chảy trên bề mặt tấm và giảm tuổi thọ của nhựa .



4. Không đặt trực tiếp tấm nhựa dưới nền xi măng, hoặc nơi có vật liệu tích, dẫn nhiệt. Cần kê tấm lên pallet gỗ khi để lưu kho ở công trường.

VỆ SINH TẤM NHỰA KÍNH OCEAN LITE

1. Tấm nhựa lấy sáng làm từ nguyên liệu nhập khẩu Hàn Quốc, Đức, Ả Rập - không có tính năng chống trầy, xước,...

2. Sử dụng khăn vải mềm cùng nước sạch để vệ sinh tấm nhựa, tránh để tấm nhựa tiếp xúc với xăng dầu hoặc hóa chất có tính kiềm mạnh (vôi, sơn, xi măng,...)

LẮP ĐẶT, BẢO QUẢN VÀ VẬN CHUYỂN TẤM NHỰA DẠNG SÓNG

1. KHOAN MỖI TẤM SÓNG



Khi khoan lỗ để bắt vít, nên khoan rộng hơn thân vít ít nhất 2mm để tránh nứt vỡ do giãn nở nhiệt.

Vị trí khoan nên nằm trên đỉnh sóng để nước không đọng lại và đảm bảo độ bền.



2. ĐỘ DỐC CỦA MÁI



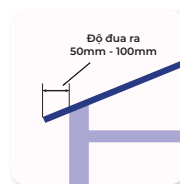
Độ dốc tối thiểu là 5%, tương đương với việc tấm nâng lên 88mm cho mỗi mét chiều dài để nước thoát dễ dàng.

Khoảng nổi chống tấm:

- 200mm với sóng thấp.
- 150mm với sóng cao hơn.

Nên nổi chống theo chiều ngang của một sóng để nước không bị thấm.

3. ĐỘ ĐUA RA



Phần tấm nhựa nhô ra khỏi đòn tay không được vượt quá:

- 100mm trong điều kiện thông thường.
- 50mm trong vùng có gió mạnh.

4. KHOẢNG CÁCH XÀ GỖ

ĐỘ DÀY TẤM (MM)	0.5 - 0.9	1.0 - 2.0	2.5 - 3.0
KHOẢNG CÁCH (MM)	500 - 650	700 - 900	950 - 1100

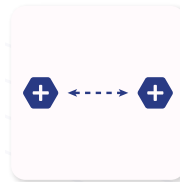
5. KHOẢNG CÁCH BẮT VÍT



Bắt vít trên sóng dương hoặc trên đỉnh sóng

Với mỗi tấm:

- Bắt vít trên mỗi 2 sóng ở phần cuối tấm (cạnh biên).
- Bắt vít trên mỗi 3 sóng ở phần giữa tấm.



Khoảng cách giữa các điểm bắt vít là từ 50cm - 100cm

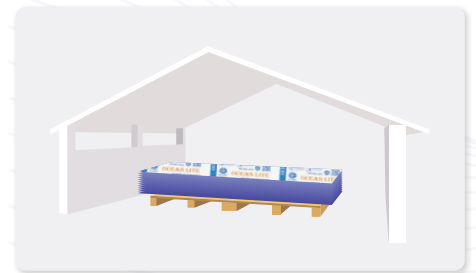
5. HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN, VẬN CHUYỂN



Dùng xe nâng hoặc cầu



Không đặt tấm trực tiếp xuống nền xi măng



Bảo quản ở nơi có mái che nếu chưa thi công

Quá trình vận chuyển nâng, đỡ tấm sóng cần cẩn thận. Đối với tệp sóng dày, nặng có thể sử dụng cầu, hoặc đỡ bằng nệm cao su, lớp xe trước khi tiếp xúc với nền công trình.

Nếu chưa thi công ngay cần bảo quản ở nơi có mái che để tối đa được tuổi thọ của tấm sóng khi đưa vào sử dụng.

Không đặt trực tiếp tấm sóng dưới nền xi măng, hoặc nơi có vật liệu tích, dẫn nhiệt. Cần kê tấm lên pallet gỗ khi để lưu kho ở công trường.